

Bản án số: 11/2021/HC-ST
Ngày 04 tháng 6 năm 2021
V/v “*Khiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chinh và bà Nguyễn Thị Yên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hiền – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 49/2020/TLST-HC ngày 23/11/2020 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 08/2021/QĐXXST-HC ngày 17/5/2021, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện:

- Ông Lê Bá H, sinh năm: 1976 (có mặt).

Địa chỉ: Số 68/34 đường T, khu phố 8, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- Ông Hoàng Luân V, sinh năm: 1978 (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm: 1983 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H, ông V, bà Tr là ông Lê Văn H, sinh năm: 1960 (theo hợp đồng ủy quyền ngày 26/12/2020), (có mặt).

Địa chỉ: Số 1A/32/16 đường T, khu phố 2, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Người bị kiện:

- Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Số 06A đường 21/8 thành phố Phan Rang – Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn Ph – Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh Th – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận (theo giấy ủy quyền ngày 30/11/2020), (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn H – Phó phòng Tài nguyên và Môi trường Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quốc N – Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận

Địa chỉ: Số 450 đường Thống Nhất, phường Mỹ Hương, thành phố Phan rang – Tháp chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Long B – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận (theo giấy ủy quyền số 64/UQ – CTUB ngày 08/01/2021), (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Trần Huỳnh Kiến Tr – Phó giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị Kim H, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 8, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Bá H, sinh năm: 1976 (theo giấy ủy quyền ngày 19/4/2021), (có mặt)

Địa chỉ: Số 68/34 đường T, khu phố 8, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện của ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr, tại phiên đối thoại và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Lê Văn H trình bày:

Thửa đất bị thu hồi theo quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND thành phố Phan rang – Tháp chàm có nguồn gốc ông H, ông V, bà Tr nhận chuyển nhượng của bà Trần Thị Phô Tr và đã được Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số hiệu BK 770939 ngày 14/9/2012. Quyết định thu hồi và quyết định bồi thường của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm ghi không đúng số thửa, không đúng tờ bản đồ so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà người khởi kiện được cấp; Các quyết định ban hành không tuân thủ theo quy định của Điều 43, Điều 67, Điều 69 Luật đất đai năm 2013, Điều 8, Điều 9 Nghị định 43/NĐ-CP, Nghị định 47/NĐ-CP của Chính phủ và luật khiếu nại năm 2011; dự án phải được 85% người dân chấp thuận thì Ủy ban nhân dân thành phố mới được lập dự án, người khởi kiện không được biết về việc thu hồi đất của Ủy ban thành phố chỉ khi được mời lên nhận tiền đền bù thì mới được tổng đạt quyết

định thu hồi đất; người khởi kiện sử dụng đất không vi phạm pháp luật thì phải được bồi thường chứ không phải hỗ trợ; người khởi kiện không trực tiếp sản xuất nông nghiệp nhưng có kinh doanh thì khi bị thu hồi đất phải được chuyển đổi nghề nhưng không được giải quyết; về giá đất Ủy ban thành phố bồi thường 70.000đ/m² là không đúng với giá đất thực tế. Dự án này đến nay đã hết hiệu lực pháp luật. Các quyết định làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện nên yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr (lần 2);

- Hủy quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr (lần đầu);

- Hủy quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc thu hồi đất do hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm;

- Hủy quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm;

- Hủy quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND thành phố Phan Rang – Tháp Chàm về việc hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Tại văn bản ngày 07/12/2020, người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm là ông Trần Minh Th trình bày :

- Đối với Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc thu hồi đất do hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Về nguồn gốc đất: ngày 14/9/2012 Ủy ban nhân dân thành phố cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr, với diện tích đất 398,3m², đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa số 79, tờ bản đồ số 03, phường Mỹ Hải.

Thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Ngày 17/10/2017 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Thông báo số 511/TB-UBND về việc dự kiến thu hồi 233,7m² thửa đất số 16 tờ bản đồ số 17 chủ sử dụng đất hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr, thuộc phường Mỹ Hải để

thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Ngày 24/11/2017 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hải lập biên bản kiểm kê, đo đạc hiện trường đối với diện tích 247 thửa đất số 16 diện tích 233,8m², thửa 83 diện tích 13,2m² tờ bản đồ số 17, của hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr, chủ sử dụng đất và phường Mỹ Hải xác nhận.

Ngày 26/4/2018 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành Thông báo số 422/TB-UBND về việc điều chỉnh Thông báo số 511/TB-UBND ngày 17/10/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Nội dung điều chỉnh: Từ: “ thửa đất số 16 tờ bản đồ số 17, diện tích 233,7m² , phường Mỹ Hải” Thành: “ thửa đất số 16,83 tờ bản đồ số 17, diện tích 247,0m² , phường Mỹ Hải”. Lý do điều chỉnh: do thay đổi số thửa và diện tích đất.

Ngày 01/4/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 247,0m² đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 16, 83 tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 quy định Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong các trường hợp sau đây: “Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương”.

Căn cứ Điều 63 Luật Đất đai năm 2013 quy định về việc thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải dựa trên các căn cứ sau đây: “1. Dự án thuộc các trường hợp thu hồi đất quy định tại Điều 61 và Điều 62 của Luật này”; “2. Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt”; “3. Tiến độ sử dụng đất thực hiện dự án”.

Căn cứ khoản 2 Điều 66 Luật Đất đai năm 2013 quy định thẩm quyền thu hồi đất như sau: Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thu hồi đất trong các trường hợp sau đây: a) Thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; b) Thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam.

Ngày 01/4/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 247,0m² đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 16, 83 tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Ngày 01/4/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 247,0m² đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 16, 83 tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải

Cùng ngày Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 319/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr sử dụng tại phường Mỹ Hải sử để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, với tổng số tiền : 81.435.900 đồng, cụ thể:

Bồi thường đất trồng cây hàng năm: 247m² x 70.000đồng/m² x 1,71 = 29.565.900 đồng.

Hỗ trợ 3 lần giá đất nông nghiệp: 247m² x 70.000đồng/m² x 3 lần = 51.870.000 đồng.

Tại Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đã bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr là căn cứ theo quy định pháp luật hiện hành như sau:

Căn cứ Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Trong đó, đối với nhóm đất nông nghiệp như sau: Giá đất của thửa đất cần định giá = giá đất trong Bảng giá đất kỳ 2015-2019 x hệ số điều chỉnh giá (hệ số điều chỉnh giá đất là 1,71 đối với trồng cây hàng năm).

Căn cứ Bảng giá các loại đất kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (Ban hành kèm theo Quyết định số 106/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận) quy định như sau: “giá đất nông nghiệp trồng cây hàng năm tại địa bàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, có đơn giá là: 70.000 đồng/m²”.

Căn cứ Điểm a, Khoản 15, Điều 1 Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, như sau: “Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở, đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn, thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí của thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại đất và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của UBND tỉnh. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ không được vượt quá giá đất ở của thửa đất đó”.

Ngày 06/6/2019 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh ban hành Thông báo số 975/TB-TTPTQĐ; ngày 26/6/2019 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh ban hành Thông báo số 1095/TB-TTPTQĐ; ngày 16/7/2019 Trung tâm phát triển quỹ đất

tỉnh ban hành Thông báo số 1209/TB-TTPTQĐ; ngày 06/5/2020 Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh ban hành Thông báo số 388/ TB-TTPTQĐ mời hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, nhưng ông Nguyễn Anh Thư không đến nhận tiền và bàn giao mặt bằng.

Ngày 30/7/2019 phòng Tài nguyên và môi trường thành phố phối hợp Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh, Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban mặt trận tổ quốc và các đoàn thể phường Mỹ Hải mời 4 hộ nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, nhưng các hộ không đồng ý nhận tiền và bàn giao mặt bằng (trong đó có hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr).

- Đối với Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại của hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr (lần đầu).

Ngày 01/4/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 247,0m² đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 16, 83 tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải

Cùng ngày Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 319/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr sử dụng tại phường Mỹ Hải sử để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, với tổng số tiền : 81.435.900 đồng.

Không đồng ý với Quyết định thu hồi, Quyết định bồi thường, hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr gửi đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Ngày 02/10/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức buổi đối thoại trực tiếp với hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr (người được ủy quyền là ông Lê Văn H).

Ngày 07/10/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 3066/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu). Tại Điều 1 quyết định giải quyết như sau: Không chấp nhận nội dung khiếu nại của hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr; Giữ nguyên nội dung Quyết định số 317/QĐ-UBND và Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Đối chiếu với quy định nêu trên. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành quyết định giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) đối với hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr là đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định.

- Đối với Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc hỗ trợ, bổ sung chênh lệch về đất cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Ngày 01/4/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr sử dụng tại phường Mỹ Hải để bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, với diện tích 247,0m² đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 16, 83 tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải.

Cùng ngày Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 319/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr sử dụng tại phường Mỹ Hải sử để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, với tổng số tiền : 81.435.900 đồng.

Thực hiện văn bản số 4936/UBND-TCDCNC ngày 05/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc áp dụng một số chính sách bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất tại các dự án trên địa bàn theo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 678-TB/TU.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 1865/QĐ-UBND về việc hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho hộ ông, bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr sử dụng tại phường Mỹ Hải để thực hiện Dự án trụ sở Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, với số tiền như sau: 247m² x 01lần x 171.300 đồng = 42.311.100 đồng.

Từ những nội dung trình bày nêu trên, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đề nghị tòa án nhân dân tỉnh bác toàn bộ nội dung khởi kiện của ông bà Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr.

Tại văn bản ngày 08/01/2021, người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là ông Nguyễn Long B trình bày:

- Về nguồn gốc đất:

Ngày 14/9/2012, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr với diện tích 398,3m² đất trồng cây hàng năm khác, thuộc thửa đất số 79, tờ bản đồ số 03, phường Mỹ Hải. Năm 2017, khi Nhà nước thực hiện đo đạc và chỉnh lý bản đồ địa chính thì thửa đất trên được tách thành 02 thửa đất số 16 và 83, tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải.

- Việc thu hồi, bồi thường đất:

Thực hiện dự án Trụ sở làm việc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, ngày 01/4/2019 Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND thu hồi diện tích 247m² đất bằng trồng cây hàng năm khác do ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy Tr đang sử dụng, trong đó: Thửa đất số 16, tờ bản đồ số 17 thu hồi diện tích 233,8m²; Thửa đất số 83, tờ bản đồ số 17 thu hồi diện tích 13,2m²; đồng thời ban hành Quyết định số 319/QĐ-UBND bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr với tổng số tiền là 81.435.900 đồng, trong đó: bồi thường đất trồng cây hàng năm số tiền là 29.565.900 đồng; hỗ trợ đất nông nghiệp trong địa giới phường số tiền là 51.870.000 đồng.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành Quyết định số 1865/QĐ-UBND hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho ông Lê

Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr với số tiền là 42.311.100 đồng.

- Việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm:

Không đồng ý với các Quyết định bồi thường của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr khiếu nại đến Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm. Vụ việc đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm giải quyết lần đầu tại Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 với nội dung: “Không chấp thuận các nội dung khiếu nại của ông Lê Bá H, Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr. Giữ nguyên nội dung Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm”.

- Việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

Sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr tiếp tục khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu: nâng giá bồi thường, hỗ trợ về đất; bồi thường đất đúng theo số thửa, số tờ bản đồ đã được Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2012.

Qua kiểm tra toàn bộ hồ sơ vụ việc và căn cứ quy định pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh xét thấy:

Đối với yêu cầu nâng giá bồi thường, hỗ trợ đất.

Việc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm áp dụng đơn giá 70.000 đồng/m² đối với đất nông nghiệp trồng cây hàng năm quy định tại Bảng giá các loại đất kỳ 2015 - 2019 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận ban hành kèm theo Quyết định số 106/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh và áp dụng hệ số điều chỉnh là 1,71 tại Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận để bồi thường cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng Trụ sở làm việc Chi nhánh ngân hàng chính sách xã hội tỉnh là phù hợp quy định của pháp luật và thực tế với hệ số giá bồi thường tại khu vực dự án. Tổng số tiền được bồi thường đất là 29.565.900 đồng (247m² x 70.000 đồng x 1,71).

Ngoài số tiền bồi thường, ông Lê Bá Hùng, ông Hoàng Luân Vũ và bà Nguyễn Thị Thùy Trang còn được hỗ trợ 03 lần giá đất nông nghiệp theo quy định tại điểm a, khoản 15 Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể: “Đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn, thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí của thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại đất và cùng vị trí quy định trong Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh”. Tổng số tiền được hỗ trợ là 51.870.000 đồng (247m² x 70.000 đồng x 03).

Để đảm bảo công bằng giữa các dự án trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Văn bản số 3980/UBND-TCĐNC ngày 18/9/2019 và được Thường trực Tỉnh ủy chấp thuận tại Thông báo số 678-TB/TU ngày 29/11/2019 (chấp thuận chủ trương hỗ trợ thêm chênh lệch về đất khi thu hồi thực hiện dự án

Trụ sở làm việc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh với số tiền là 171.300 đồng/m²). Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đã bồi thường bổ sung cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr với số tiền là 42.311.100 đồng là có căn cứ.

Như vậy, việc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm bồi thường, hỗ trợ cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr với số tiền là 501.000 đồng/m² là có cơ sở, phù hợp tình hình thực tế tại địa phương.

Đối với yêu cầu thu hồi, bồi thường đúng theo số thửa, số tờ bản đồ đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Các thửa đất bị thu hồi số 16 và 83, tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải là tương ứng với thửa đất số 79, tờ bản đồ số 03 phường Mỹ Hải đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 14/9/2012, tại thực địa và trên hồ sơ địa chính không có thay đổi về hình thể và được Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hải xác nhận sử dụng đất ổn định, không tranh chấp. Việc đo đạc và chỉnh lý bản đồ địa chính là do yêu cầu quản lý và thuộc thẩm quyền của cơ quan quản lý Nhà nước. Vì vậy, việc ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr yêu cầu thu hồi, bồi thường đúng theo số thửa, số tờ bản đồ đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trước đây là không có cơ sở để xem xét giải quyết.

Từ các căn cứ trên, ngày 01/7/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định số 1037/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr có nội dung:

- Việc ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr khiếu nại yêu cầu nâng giá bồi thường, hỗ trợ đất đã được Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm bồi thường, hỗ trợ bổ sung tại Quyết định số tại Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019.

- Không chấp thuận nội dung khiếu nại yêu cầu bồi thường đất đúng theo số thửa, số tờ bản đồ đã được Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2012.

- Giữ nguyên các nội dung khác tại Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr.

Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr là đúng thẩm quyền, nội dung giải quyết đúng pháp luật.

Yêu cầu ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr đưa ra các chứng cứ chứng minh để yêu cầu Tòa án giải quyết hủy các Quyết định: Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr (lần 2); Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm: Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr; Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về việc thu hồi đất của ông Lê Bá H,

ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở làm việc Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về việc bồi thường hỗ trợ cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr; Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 về việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr để thực hiện dự án Trụ sở chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là ông Trần Huỳnh Kiến Trúc trình bày:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận vẫn giữ nguyên quan điểm trình bày tại văn bản ý kiến giải trình ngày 08/01/2021. Dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm là dự án xây dựng trụ sở cho cơ quan Nhà nước thuộc trường hợp được thu hồi đất theo quy định tại điều 62 Luật đất đai năm 2013. Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện dự án trên cơ sở Nghị quyết chấp thuận của Hội đồng nhân dân. Khi thực hiện dự án, Nhà nước đã mời các hộ dân đến để thông báo, vận động, thuyết phục và được các hộ dân ký vào biên bản kiểm kê đo đạc hiện trường.

Về giá bồi thường: Đất bị Nhà nước thu hồi được bồi thường bằng tiền và kèm theo các chính sách hỗ trợ tùy theo từng đối tượng căn cứ trên quy định cụ thể của Ủy ban tỉnh. Giá bồi thường cho hộ ông H, ông V, bà Tr là giá 70.000 đồng/m² là bảng giá khung theo quy định của Ủy ban tỉnh và còn được điều chỉnh bằng hệ số 1,71, còn được hỗ trợ 3 lần giá đất nông nghiệp nên giá đất người khởi kiện được bồi thường thực tế là 501.000 đồng/m².

Về hỗ trợ chuyển đổi nghề: Người khởi kiện không trực tiếp sản xuất nông nghiệp nên không được hỗ trợ chuyển đổi nghề.

Ủy ban nhân dân thành phố đã tiến hành thu hồi, bồi thường đất của ông H, ông V, bà Tr theo đúng quy định của pháp luật, được bồi thường theo giá đất cụ thể do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định nên việc người khởi kiện yêu cầu bồi thường theo giá thị trường là không có cơ sở. Vì vậy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần hai là đúng pháp luật đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm là ông Nguyễn H trình bày: Đối các quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm là đúng theo quy định của pháp luật. Diện tích đất thu hồi là đất trồng cây hàng năm không phải đất ở nên bồi thường theo đất trồng cây hàng năm khác, việc hỗ trợ do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định theo quyết định số 64/QĐ – UBND. Việc thu hồi sở dĩ điều chỉnh số thửa, tờ bản đồ, tách thành hai thửa 16, 83 tờ bản đồ số 17 vì trên đất có tài sản bà Mỹ xây dựng trên thửa số 83 và thửa đất sau khi thu hồi vẫn còn lại diện tích. Đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy Tr.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án và các đương sự trong vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính năm 2015.

Về nội dung vụ án: Các yêu cầu của người khởi kiện về yêu cầu hủy quyết định hành chính số Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019, quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019, quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang –Tháp chàm, quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang –Tháp chàm, quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là không có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử dụng điểm a khoản 2 điều 193 Luật Tổ tụng Hành chính năm 2015, tuyên xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy Tr.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] - Sự vắng mặt của đương sự: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng những người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 điều 157 Luật Tổ tụng Hành chính năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Trên thửa đất được Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 770939 ngày 14/9/2012 có tài sản của bà Nguyễn Thị Mỹ. Tuy nhiên bà Mỹ đã được bồi thường, hỗ trợ tại quyết định số 487/QĐ – UBND ngày 04/11/2018 và tài sản trên đất không liên quan đến diện tích đất bị thu hồi của ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr. Đồng thời bà M cũng không có tranh chấp nên Tòa án không đưa bà M vào tham gia tố tụng là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án này.

[1.2] - Về đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết và quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện, đối chiếu với các quy định của pháp luật thì vụ án có quan hệ tranh chấp “*Khiếu kiện quyết định hành chính đối với trường hợp thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai*”. Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019, quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019, quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang –Tháp chàm, quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang –Tháp chàm, quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là các quyết định hành chính thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án và việc thụ lý giải quyết yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Luân V, Lê Bá H, bà Nguyễn Thị Thùy Tr thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận theo quy định tại khoản 1, 2 điều 3; khoản 1 điều 30; khoản 3, 4 điều 32 Luật Tổ tụng Hành chính.

[1.3] - Về thời hiệu khởi kiện:

Ngày 01/4/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm ban hành quyết định số 317/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở

Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận. Cùng ngày, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành quyết định số 319/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án.

Không đồng ý với quyết định thu hồi, bồi thường nên ông V, ông H, bà Tr khiếu nại lần đầu đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm yêu cầu giải quyết. Ngày 07/10/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành quyết định số 3066/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Hoàng Luân V, ông Lê Bá H, bà Nguyễn Thị Thùy Tr.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban hành quyết định số 1865/QĐ-UBND về việc hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án.

Ngày 01/7/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành quyết định số 1037/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại cho ông Hoàng Luân V, ông Lê Bá H và bà Nguyễn Thị Thùy Tr (lần 2).

Ngày 17/7/2020, ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy Tr nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận yêu cầu hủy các quyết định trên. Căn cứ điểm a khoản 3 điều 116 Luật Tố tụng Hành chính quy định về thời hiệu khởi kiện trong trường hợp có khiếu nại là “01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu hoặc quyết định giải quyết khiếu nại lần hai”, ông H, ông V, bà Tr khởi kiện quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019, quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019, quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019, quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 3 điều 116 Luật Tố tụng Hành chính.

[2] *Xét yêu cầu của người khởi kiện, ý kiến của người bị kiện đối với các quyết định hành chính bị kiện:*

[2.1] Về hình thức, nội dung của quyết định hành chính: Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019, quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019, quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm; quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm và quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận được ban hành dưới hình thức văn bản chứa đựng nội dung thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất để thực hiện dự án và giải quyết khiếu nại về đất đai thỏa mãn quy định tại khoản 1, 2 điều 3 Luật Tố tụng Hành chính.

[2.2] Về thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành:

Dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh thuộc trường hợp thu hồi đất quy định tại điểm a khoản 3 điều 62 Luật đất đai năm 2013, thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Dự án được các cơ quan có thẩm quyền thông qua, phê duyệt theo quy định.

Ngày 17/10/2017, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm ban

hành Thông báo thu hồi đất số 541/TB-UBND về việc thu hồi thửa đất số 16, thuộc tờ bản đồ số 17, phường Mỹ Hải, diện tích dự kiến thu hồi 233,7m², loại đất đang sử dụng: Đất bằng trồng cây hàng năm khác, chủ sử dụng: ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy Tr để thực hiện dự án Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận. Do có điều chỉnh về số thửa đất và diện tích đất nên ngày 26/4/2018, Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm ban hành Thông báo thu hồi đất số 422/TB-UBND về việc điều chỉnh Thông báo số 541/TB-UBND ngày 17/10/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố, điều chỉnh từ “thửa đất số 16, thuộc tờ bản đồ số 17, diện tích 233,7m², phường Mỹ Hải” thành “thửa đất số 16; 83 thuộc tờ bản đồ số 17, diện tích 247,0m², phường Mỹ Hải”.

Ngày 01/4/2019, Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm ban hành quyết định số 317/QĐ-UBND về việc thu hồi đất do hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy Tr.

Cùng ngày, Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm ban hành quyết định số 318/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án trụ sở làm việc Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh và quyết định số 319/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án.

Không đồng ý với các quyết định thu hồi, bồi thường của Ủy ban nhân dân thành phố nên ông V, ông H, bà Tr khiếu nại lần đầu đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm. Sau khi nhận được đơn khiếu nại của ông Vũ, ông Hùng, bà Trang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm đã tiến hành kiểm tra, xác minh nội dung khiếu nại. Trên cơ sở báo cáo của Thanh tra, Ủy ban nhân dân phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức đối thoại với người có khiếu nại. Ngày 07/10/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm ban hành quyết định số 3066/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) cho ông Hoàng Luân V, ông Lê Bá H, bà Nguyễn Thị Thùy Tr và ngày 01/7/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định số 1037/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) cho ông Hoàng Luân V, ông Lê Bá H, bà Nguyễn Thị Thùy Tr.

Căn cứ quy định tại điểm d khoản 3 điều 62, điểm a khoản 2 điều 66, điều 69 Luật Đất đai 2013; điều 98 Luật Tổ chức HĐND- UBND thì các quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019, quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019, quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019, quyết định số 3303/QĐ – UBND ngày 02/10/2020 được ban hành đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục.

Đối với các quyết định thu hồi, bồi thường, hỗ trợ đất số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019, quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 bị ông V, ông H, bà Tr khiếu nại và đã được chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm ban hành quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019; ông V, ông H, bà Tr tiếp tục khiếu nại và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận giải quyết bằng quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 01/7/2020. Quá trình thụ lý giải quyết khiếu nại đã tổ chức kiểm tra, xác minh, kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, làm việc với các bên liên quan, tổ chức đối thoại...Các quyết định giải quyết khiếu nại được

ban hành đúng thẩm quyền được quy định tại điều 18, 21, 31, 33, 40 Luật khiếu nại.

[2.3] Tính hợp pháp và có căn cứ của quyết định hành chính bị kiện:

[2.3.1] Về thu hồi đất:

Xét về nguồn gốc đất: thửa đất số 79, tờ bản đồ số 03 phường Mỹ Hải, diện tích 398,3m², mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác; được Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang - Tháp chàm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 770939 ngày 14/9/2012 cho ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr.

Theo bản tự kê khai của chủ sử dụng đất, biên bản kiểm kê đo đạc tại hiện trường, xác nhận nguồn gốc sử dụng đất, loại đất, vị trí thửa đất, tình trạng sử dụng đất ngày 09/01/2018 của Ủy ban nhân dân phường Mỹ Hải thì phần diện tích đất hộ ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr bị thu hồi 247m² đất trồng cây hàng năm khác thuộc thửa đất số 16, 83 tờ bản đồ số 17 (tương ứng một phần thửa đất số 79, tờ bản đồ số 03 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 770939 ngày 14/9/2012); Hiện trạng sử dụng ổn định, không tranh chấp.

Thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết và đã ban hành các thông báo về việc thu hồi đất để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án. Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm đã ban hành Thông báo số 541/TB – UBND và Thông báo số 422/TB – UBND ngày 26/4/2018 điều chỉnh về số thửa, tờ bản đồ. Ngày 01/4/2019 Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm đã ban hành quyết định thu hồi đất số 317/QĐ- UBND thu hồi 247m² của ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr là đúng với quy định tại điều 62, điều 63 và điều 66, điều 69 của Luật đất đai năm 2013.

[2.3.2] Về bồi thường, hỗ trợ:

Tại khoản 1 điều 75 Luật đất đai năm 2013 quy định về điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế – xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng:

1. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không phải là đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm, có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận) hoặc có đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của Luật này mà chưa được cấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 điều 77 của Luật này; ...”.

Khoản 2 điều 74 Luật đất đai năm 2013 quy định nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất: “Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất”.

Đồng thời, theo quy định tại khoản 3, điểm d khoản 4 điều 114 Luật đất đai 2013 thì “ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể. Cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức việc xác định giá đất cụ thể. Trong quá trình thực hiện cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh

được thuê tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất để tư vấn xác định giá đất cụ thể” và “ Giá đất cụ thể được sử dụng làm căn cứ tính tiền bồi thường khi thu hồi đất”.

Căn cứ vào quy định trên, năm 2018 nhà nước thu hồi đất của Ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr thì Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã ban hành quyết định 356/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 phê duyệt hệ số điều chỉnh để xác định giá đất cụ thể thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: “Đối với nhóm đất nông nghiệp như sau: giá đất của thửa đất cần định giá = giá đất trong bảng giá định kỳ 2015 – 2019 x hệ số điều chỉnh giá (hệ số điều chỉnh giá đất là 1,71 đối với trồng cây hàng năm)”.

Thửa đất mà ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr bị nhà nước thu hồi là đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác nên được bồi thường, hỗ trợ theo giá đất nông nghiệp. Tại thời điểm thu hồi đất, giá đất nông nghiệp trồng cây hàng năm tại địa bàn thành phố Phan rang – Tháp chàm có đơn giá là 70.000^d/m² theo bảng giá các loại đất kỳ 2015 – 2019. Theo nguyên tắc bồi thường về đất thì diện tích bị thu hồi có nguồn gốc là đất nông nghiệp nên sẽ được bồi thường theo giá đất nông nghiệp, giá đất xem xét bồi thường là phù hợp bảng giá đất. Vì vậy, Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm căn cứ vào bảng giá đất nông nghiệp tại địa bàn để áp dụng tính bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất số tiền 29.565.900^d là có căn cứ.

Ngoài ra, quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm còn hỗ trợ giá đất 03 lần giá đất nông nghiệp theo quy định tại điểm a khoản 15 điều 1 quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 26/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận: *“Hộ gia đình, cá nhân khi bị thu hồi đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở trong khu dân cư nhưng không được công nhận là đất ở, đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường, trong khu dân cư thuộc thị trấn, thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất nông nghiệp theo loại đất và vị trí của thửa đất thu hồi còn được hỗ trợ bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại đất và cùng vị trí quy định trong bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ không được vượt quá giá đất ở của thửa đất đó”*, số tiền được hỗ trợ là 51.870.000^d. Việc hỗ trợ là đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Về tài sản trên đất: theo biên bản kiểm kê, đo đạc hiện trường ngày 24/11/2017 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Thuận thì tài sản trên thửa đất bị thu hồi có 04 trụ bê tông kích thước (0,15 x 0,15) x 1,5m. Biên bản xác nhận thời điểm xây dựng năm 2010. Tại phiên tòa, ông H xác định 04 trụ này được dùng để cắm mốc vào năm 2012. Các đương sự không tranh chấp về việc bồi thường này.

Xét mục đích thu hồi đất để xây dựng trụ sở chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận thuộc trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế- xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng theo khoản 3 điều 62 Luật đất đai 2013, Nhà nước là chủ thể bồi thường, hỗ trợ. Do đó, ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr yêu cầu bồi thường theo giá đất thị trường là không có cơ sở để chấp nhận.

[2.3.4] Về yêu cầu bồi thường theo đúng số thửa, tờ bản đồ đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

Ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr bị thu hồi đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác, thửa đất bị thu hồi số 16 diện tích và số 83 diện tích tờ bản đồ số 17 phường Mỹ Hải. Ủy ban nhân dân thành phố cho rằng: “Sở dĩ tách thành hai thửa 16, 83 vì trên đất có tài sản bà Mỹ xây dựng trên thửa số 83 và thửa đất sau khi thu hồi vẫn còn lại diện tích”. Xét việc thay đổi số thửa, tờ bản đồ đã được Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm điều chỉnh tại Thông báo số 422/TB – UBND ngày 26/4/2018 và giao nhận cho ông H, tại phiên tòa ông H thừa nhận chữ ký của ông trong biên bản giao nhận lập ngày 08/5/2018. Việc đo đạc và chỉnh lý bản đồ địa chính thuộc thẩm quyền của Cơ quan quản lý đất đai; các thửa 83, 16 tờ bản đồ số 17 hình thành đo vẽ theo hiện trạng và ký hiệu thửa đất theo từng thời điểm đo đạc bản đồ địa chính và để phục vụ cho việc quản lý đất đai cũng như lập thủ tục thu hồi đất. Tại thực địa và trên hồ sơ địa chính không có sự thay đổi về hình thể, tứ cận của thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 770939 cấp ngày 14/9/2012. Do đó, ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr yêu cầu thu hồi, bồi thường đúng theo số thửa, tờ bản đồ đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không có cơ sở để chấp nhận.

[2.3.5] Về hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất, hỗ trợ đào tạo chuyển đổi, tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất:

Tại khoản 1 điều 20 Nghị định 47 của Chính Phủ quy định: “*Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định sau đây: a) Hỗ trợ bằng tiền không quá 05 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất của địa phương... ; b) Mức hỗ trợ cụ thể do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định căn cứ vào điều kiện thực tế ở địa phương*”.

Theo quy định khoản 2 điều 31 quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định về hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp thu hồi đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp: “*Mức hỗ trợ theo hình thức bằng tiền mức 2 (hai) lần giá đất nông nghiệp cùng loại theo bảng giá đất Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi; diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp tại địa phương*”.

Tại điều 84 Luật đất đai 2013 quy định: “*1) hộ gia đình cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp, khi nhà nước thu hồi đất nông nghiệp mà không có đất nông nghiệp để bồi thường thì ngoài việc bồi thường bằng tiền còn được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm... 2) Đối với hộ gia đình cá nhân sử dụng đất ở kết hợp kinh doanh dịch vụ mà nguồn thu nhập chính là từ hoạt động kinh doanh dịch vụ khi nhà nước thu hồi đất mà phải di chuyển chỗ ở thì được vay vốn tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất, kinh doanh. Trường hợp người có đất thu hồi còn trong độ tuổi lao động thì được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm.*”.

Ông H, ông V, bà Tr không trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất thu hồi và không có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp, cũng không có chứng cứ về việc kinh doanh trên đất, hiện trạng đất khi thu hồi là đất trồng nên không thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất và hỗ trợ đào tạo chuyển đổi tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất.

Từ những phân tích [2.3.2], [2.3.3], [2.3.4],[2.3.5], các quyết định số

317/QĐ- UBND ngày 01/4/2019 về việc thu hồi đất, quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục và có căn cứ về nội dung.

[2.4]Về giải quyết khiếu nại:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm giải quyết khiếu nại lần đầu tại quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019. Quyết định giải quyết khiếu nại đã không chấp nhận nội dung khiếu nại, giữ nguyên quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất.

Tuy nhiên, ngày 25/12/2019 để đảm bảo công bằng giữa các dự án trên địa bàn tỉnh, sau khi xin chủ trương và được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận, Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm đã ban hành quyết định số 1865/QĐ – UBND về việc hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho ông H, ông V, bà Tr 171.300^d/1m² với số tiền 42.311.100^d là đã áp dụng đầy đủ các chính sách đặc thù phù hợp.

Việc ban hành các quyết định bồi thường, hỗ trợ bổ sung cho ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr là đã đảm bảo quyền lợi, thực hiện theo đúng quy định tại điểm a khoản 1, điều 5 Nghị định 47/2014/NĐ – CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ; điều 74, 75 Luật đất đai 2013. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận giải quyết khiếu nại lần hai tại quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 có nội dung: “ việc khiếu nại nâng giá bồi thường, hỗ trợ đất đã được Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm bồi thường bổ sung cho bà tại quyết định số 1865/QĐ – UBND ngày 25/12/2019; không chấp thuận nội dung yêu cầu bồi thường đất đúng theo số thửa, số tờ bản đồ đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; giữ nguyên nội dung khác tại quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu” .

Căn cứ mà Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm ban hành quyết định số 317/QĐ- UBND ngày 01/4/2019 về việc thu hồi đất, quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất như phân tích ở trên là phù hợp với quy định của pháp luật, như vậy nội dung các quyết định giải quyết khiếu nại số 3036/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm, quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận đều đúng nên không có căn cứ để hủy bỏ.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, yêu cầu khởi kiện của Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr về việc hủy các quyết định hành chính số 317/QĐ- UBND ngày 01/4/2019, quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019, quyết định số 1865/QĐ – UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm, quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm, quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận là không có căn cứ. Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của Lê Bá H, Hoàng Luân V, Nguyễn Thị Thùy Tr là phù hợp với phân tích và nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của của ông Lê Bá H, Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy Tr

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy Tr mỗi người phải chịu án phí hành chính sơ thẩm 300.000^d theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1, 2 điều 3; khoản 1 điều 30; khoản 3, 4 điều 32; điểm a khoản 3 điều 116; điều 157; điều 164; điểm a khoản 2 điều 193; điều 194; điều 206; điều 213 Luật Tổ tụng Hành chính năm 2015;

Điểm a khoản 3 điều 62; điều 66; điều 69; điều 74; điều 75; điều 84; điều 114 Luật đất đai năm 2013;

Điều 18; điều 21; điều 31; điều 33; điều 40 Luật khiếu nại năm 2011;

Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Khoản 1 điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy Tr về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính:

- Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm về việc thu hồi đất do hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan rang – Tháp chàm;

- Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 01/4/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan rang – Tháp chàm;

- Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan rang – Tháp chàm về việc hỗ trợ bổ sung chênh lệch về đất cho hộ ông (bà) Hoàng Luân V, Lê Bá H, Nguyễn Thị Thùy Tr khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Trụ sở Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Ninh Thuận, thành phố Phan rang – Tháp chàm.

- Quyết định số 3066/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Chủ tịch UBND thành phố Phan rang – Tháp chàm về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr (lần đầu);

- Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Thuận về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V và bà Nguyễn Thị Thùy Tr (lần 2);

2. Về án phí:

Ông Lê Bá H, ông Hoàng Luân V, bà Nguyễn Thị Thùy Tr mỗi người phải chịu án phí hành chính sơ thẩm 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí các ông (bà) H, V, Tr đã nộp 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) theo các biên lai thu tiền số 0019008 ngày 18/11/2020, số 0019010 và số 0019011 cùng ngày 23/11/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận. Ông H, ông V, bà Tr đã nộp đủ án phí hành chính sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV – THA;
- Tổ Hành chính – Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Trang